

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**
Số: 74/2023/HS-ST
Ngày: 23/6/2023.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông A BRứk và bà Ché Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông A Dáo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon T, tỉnh Kon T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon T, tỉnh Kon T tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy A - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Châu Kh (Tên gọi khác: Không) Sinh ngày: 10/10/1988 tại: Kon Tum; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: 269/7 Trần Văn H, phường Trường Ch, TP. Kon T, tỉnh Kon T. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo. Nghề nghiệp: Làm nông; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Cha đẻ: Nguyễn Hữu H (đã chết); Mẹ đẻ: Lê Thị Th; sinh năm 1957. Gia đình bị cáo có ba anh chị ruột, bị cáo là con út trong gia đình. Tiền sự; Tiền án: Không; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Kon T đến nay có mặt tại phiên tòa.

3- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Lê Thị Th, sinh năm 1957. Trú tại: Số 269/7 Trần Văn H, phường Trường Ch, thành phố Kon T, tỉnh Kon T. Có mặt

2/ Bà Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 1977. Trú tại: Số 269/7 Trần Văn H, phường Trường Ch, thành phố Kon T, tỉnh Kon T. Có mặt

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1987. Trú tại: Số 522 Trần Nhân T, phường Trường Ch, thành phố Kon T, tỉnh Kon T. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon T truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 07/3/2023, Nguyễn Châu Kh (Sinh ngày: 10/10/1988; Trú tại: 269/7 Trần Văn H, phường Trường Ch, TP. Kon T) nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên dùng tài khoản Zalo của mình tên “Minions Khanh” gọi cho một người tên B (Không rõ nhân thân lai lịch), sử dụng tài khoản Zalo tên “Lãng tử hết tiền Kt” hỏi mua 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) ma túy đá để sử dụng. B đồng ý, nói Nguyễn Châu Kh đi đến hẻm 310 Hai Bà Tr, phường Quyết Th, thành phố Kon T, tỉnh Kon T tìm gặp một nam thanh niên nói “Bạn của B, người này sẽ đưa ma túy cho Nguyễn Châu Kh”. Sau đó, Nguyễn Châu Kh nhờ Nguyễn Minh H (Sinh năm: 1987; HKTT: 522 Trần Nhân T, tổ 7, phường Quang Tr, thành phố Kon T) đang chơi bida cùng Kh tại đường Lê Văn H, phường Quang Tr, TP. Kon T chờ đi giải quyết công việc. Nguyễn Minh H đồng ý, điều khiển xe mô tô biển số 82B1-328.18 của chị Nguyễn Thị Hải Y (Sinh ngày: 02/12/1977; Trú tại: 269/7 Trần Văn H, phường Trường Ch, TP. Kon T) mà Kh mượn trước đó của chị Yến để chở Nguyễn Châu Kh đi đến hẻm 310 Hai Bà Trung, phường Quyết Th, thành phố Kon T, tỉnh Kon T. Khi đến nơi, Nguyễn Châu Kh nói Nguyễn Minh H đứng chờ ở đầu hẻm, còn Nguyễn Châu Kh đi bộ vào trong hẻm gặp một nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch), đang đứng ở lề đường nói “Bạn của Bi” thì người này ném 01 (một) bì ni lông trong suốt hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng xuống đất. Nguyễn Châu Kh biết đó là ma túy nên đưa cho nam thanh niên 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) rồi nhặt gói ma túy bỏ vào túi quần trước bên phải, đi ra để Nguyễn Minh H chở về nhà. Khi Nguyễn Minh H điều khiển xe mô tô biển số 82B1-328.18 chở Nguyễn Châu Kh đi đến ngã tư đường Phan Chu Trinh + Phan Đình Phùng thuộc tổ 4, phường Quyết Thắng, thành phố K T, tỉnh Kon T thì bị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Kon Tum kiểm tra, bắt quả tang thu giữ và niêm phong toàn bộ tang vật theo quy định pháp luật.

Tại Kết luận giám định số: 68/KL-KTHS ngày 10/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon T kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng trong bì ni lông trong suốt được niêm phong trong phong bì gửi giám định là **ma túy**, loại: **Methamphetamine**, có khối lượng: **0,110 gam**.

Tại bản kết luận giám định số 79/KL – KTHS ngày 02/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon T kết luận:

- Dữ liệu khôi phục, trích xuất nhật ký cuộc gọi đi, cuộc gọi đến, tin nhắn lưu trong hộp thư đi, hộp thư đến trong thời gian ngày 07/3/2023 của: 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, màu đen, mặt sau có ghi chữ Samsung, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra tình trạng bên trong, số IMEI1: 351162963190890, số IMEI2: 351533633190892; bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Viettel với số

sim: 89840 48000 03824 01507, số thuê bao: 0867 159 188, có: 02 cuộc gọi đi, 02 cuộc gọi đến, 04 cuộc gọi nhỡ; 01 tin nhắn đến (Nội dung chi tiết có phụ lục kèm theo).

Cáo trạng số 70/CT-VKSTPKT ngày 23/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon T, tỉnh Kon T truy tố bị cáo Nguyễn Châu Kh về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Châu Kh từ 12 đến 15 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, *sửa đổi bổ sung năm 2017*:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định;
- Đề nghị tịch thu sung quỹ: 01 (Một) điện thoại di động dạng cảm ứng, màu đen, mặt sau có ghi chữ Sam Sung, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra tình trạng bên trong, được niêm phong trong phong bì dán kín, mặt trước có chữ “CÔNG AN TỈNH KON T PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”, mặt sau tại mép dán có chữ ký ghi họ và tên của giám định viên, điều tra viên và ba hình dấu tròn màu đỏ có chữ ký của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Kon T;
- Trả lại cho: Chị Nguyễn Thị Hải Y 01 (một) xe mô tô BKS 82B1-328.18, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng xe;
- Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Châu Kh;
- Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, cộng đồng, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào khiếu nại về hành vi và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Nguyễn Châu Khanh đã cất giấu bất hợp pháp trên người 01(Một) gói ma túy loại **Methamphetamine**, có khối lượng **0,110** gam với mục đích sử dụng. Hành vi của Nguyễn Châu Kh đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và cộng đồng xã hội nhưng vẫn cố ý tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe con người, tiếp tay cho các đối tượng mua, bán trái phép chất ma túy và là nguyên nhân gây phát sinh nhiều hành vi phạm tội, tệ nạn xã hội khác.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm tiếp tục giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng tài sản của người khác, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Trong vụ án này:

+ Bị cáo là người nhờ anh Nguyễn Minh H chở đi công việc bằng xe mô tô BKS 82B1-328.18, là xe của chị Nguyễn Thị Hải Y (chị gái của bị cáo). Anh H không biết việc Khanh nhờ chở đi mua ma túy, chị Yến không biết bị cáo mượn xe để đi mua ma túy về sử dụng, nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh hạnh và chị Y là có căn cứ.

+ Đối với người thanh niên tên Bi (không rõ nhân thân lai lịch) là người đã bán ma túy cho bị cáo và đối tượng nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) là người giao ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon T tiếp tục điều tra và xử lý sau.

[8] Vật chứng vụ án:

+ Đối với 0,095 gam (không thấy không chín lăm) Methamphetamine (Số ma túy còn lại sau giám định). Đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

+ Đối với 01 (Một) điện thoại di động dạng cảm ứng, màu đen, mặt sau có ghi chữ Sam Sung, là công cụ phạm tội còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

+ 01 (một) xe mô tô BKS 82B1-328.18, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng xe là của chị Nguyễn Thị Hải Y, chị Y không biết bị cáo sử dụng xe vào việc đi mua ma túy nên trả lại cho chị Yến theo quy định khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Châu Kh** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ Luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Châu Kh **12** (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/3/2023.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+Tịch thu tiêu hủy: 0,095gam (*không thấy không chín lăm gam*) ma túy, loại, bao gói mẫu vật được niêm phong trong cùng 01 (một) phong bì số 68/KL-KTHS ngày 10/3/2023 Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon T có chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán (*Số ma túy còn lại sau giám định*);

+ Tịch thu sung, nộp quỹ Nhà Nước: 01 (Một) điện thoại di động dạng cảm ứng, màu đen, mặt sau có ghi chữ Sam Sung, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra tình trạng bên trong, được niêm phong trong phong bì dán kín, mặt trước có chữ

“CÔNG AN TỈNH KON T PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”, mặt sau tại mép dán có chữ ký ghi họ và tên của giám định viên, điều tra viên và ba hình dấu tròn màu đỏ có chữ ký của phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Kon T;

+ Trả lại cho chị Nguyễn Thị Hải Y 01 (một) xe mô tô BKS 82B1-328.18, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng xe.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 31/5/2023 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon T với Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Kon T).

4. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Châu Kh phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

5. Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP Kon Tum;
- Công an TP KonTum;
- Chi cục THADS TP Kon Tum;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Mai Thị Thu

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP Kon Tum;
- Công an TP Kon Tum;
- Chi cục THADS TP Kon Tum;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kon Tum;

tòa

- VKSND TP Kon Tum;

- Công an TP Kon Tum;

- Chi cục THADS TP Kon Tum;

- Những người tham gia tố tụng khác;

- Bị cáo;

- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên

